

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày: 13 - 11 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thi Hữu Giàu.

Bà Nguyễn Thị Rê

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Hoàng M (H), sinh ngày 22 tháng 12 năm 2000; tại: Long An; Nơi cư trú: Ấp F, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Thi Thị T; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12/LC-ĐTTH từ ngày 17/7/2023 đến cho đến nay. (Có mặt)

- Người làm chứng: Ông Võ Thành S - sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/5/2023, Võ Hoàng M, điều khiển xe mô tô không biển số đi đến khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia (thuộc xã M, huyện Đ, tỉnh Long An) để tìm công việc làm thêm. Tại đây, M gặp được một người đàn ông Campuchia, có tên gọi là “Tay-ga”, người này đề nghị thuê M vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ khu vực biên giới (ấp F, xã M) đến cống Năm Đơn (thuộc ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An), sẽ có người đón nhận với tiền công là 130.000 đồng mỗi chuyến. Do không có việc làm, lại cần tiền tiêu xài nên M đồng ý. Sau đó “Tay-ga” hẹn M lúc 22 giờ cùng ngày, đến khu vực biên giới nhận thuốc lá. Đến thời gian hẹn, M điều khiển xe mô tô, không biển số của mình đến bãi đất trống gần khu vực biên giới xã M và nhận 05 túi nilon màu đen, chứa thuốc lá bên trong rồi chất lên xe mô tô của mình. Sau đó, M vận chuyển theo lộ nông thôn, hướng ra cống Năm Đơn để giao như thỏa thuận. Đến khoảng 23 giờ ngày 17/5/2023, khi M đang điều khiển xe mô tô vận chuyển theo 3.000 bao thuốc lá lậu đi đến đoạn đường thuộc ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An (gần điểm giao thuốc) thì bị lực lượng Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Long An phát hiện. Khi phát hiện lực lượng chức năng, Minh bỏ lại tang vật, nhảy xuống kênh 26 nhằm tẩu thoát nhưng do không biết bơi nên M bị đuối nước và được lực lượng Công an xã cùng người dân địa phương cấp cứu đưa đến Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, Thành phố Hồ Chí Minh để nhập viện điều trị.

Tại hiện trường, tang vật Minh bỏ lại gồm 01 xe gắn máy không gắn biển số và 3000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 1.200 bao nhãn hiệu SCOTT, 1.800 bao nhãn hiệu HERO, được đóng gói trong 05 túi nilon màu đen. Quá trình điều tra, bị cáo M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tang vật tạm giữ:

- 3000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 1.200 bao thuốc lá nhãn hiệu SCOTT, 1.800 bao thuốc lá hiệu HERO, xác định là hàng cấm.
- 01 (một) xe mô tô 02 bánh, loại xe tự lắp ráp, không biển số.

Qua điều tra, xác định xe mô tô nói trên được bị cáo M mua từ vừa phế liệu về sửa chữa lại làm phương tiện vận chuyển hàng cấm.

Tại bản kết luận giám định số 860/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh L xác định: số khung, số máy của xe mô tô trên đã bị đục sửa, không đọc được các ký tự nguyên thủy, không xác định được chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 51/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Võ Hoàng Minh về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Hoàng M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt bổ sung: từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 3.000 bao thuốc lá (gồm 1.200 bao thuốc lá nhãn hiệu SCOTT, 1.800 bao thuốc lá hiệu HERO), là thuốc lá điều nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô 02 bánh, loại xe tự lắp ráp, không biển số (không xác định được nhãn hiệu và số khung, số máy), không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách.

Đối với người Campuchia tên “Tay-ga” thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, do chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo, không thể xác minh nhân thân lai lịch, không mời làm việc được nên không đề cập.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Vào ngày 17/5/2023 (khoảng 22 giờ), Võ Hoàng M nhận lời vận chuyển thuê thuốc lá cho người khác (một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch chỉ biết tên Tay-ga) nên dùng 01 xe mô tô 02 bánh, loại xe tự lắp ráp, không biển số vận chuyển 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 1.200 bao thuốc lá nhãn hiệu

SCOTT, 1.800 bao thuốc lá hiệu HERO), từ khu vực biên giới thuộc ấp F, xã M, huyện Đ về cống N, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa đối với số thuốc lá 3.000 bao. Mục đích bị cáo vận chuyển thuê nhận tiền công mỗi chuyến 130.000 đồng. Khi bị cáo M đang vận chuyển đến gần khu vực giao thuốc thuộc ấp D, xã M thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Long An lập lúc 23 giờ 00 phút, ngày 17/5/2023 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Võ Hoàng Minh phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 51/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Võ Hoàng M với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Võ Hoàng M là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên, thực hiện hành vi với lỗi cố ý là do ham thu lợi nên từ đó bị cáo nhận lời vận chuyển hàng hóa thuốc lá điều nhập lậu không có chứng từ, hóa đơn xuất xứ hàng hóa, từ khu vực biên giới bãi đất trống, thuộc ấp F, xã M huyện Đ về khu vực cống N thuộc ấp D, Mỹ Quý T3 với số lượng 3.000 bao. Số lượng thuốc lá bị cáo vận chuyển bằng định lượng khởi điểm (3.000 bao). Hành vi này của bị cáo Võ Hoàng M phải được xử lý nghiêm. Xét thấy, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người làm thuê nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự để góp phần răn đe đối với bị cáo Võ Hoàng M.

[5] Xét thấy, bị cáo Võ Hoàng M trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo ăn năn hối cải, bị cáo chưa tiền sự, bản thân bị cáo đang điều trị viêm phổi ho ra máu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Võ Hoàng M là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Phản cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- Đối với 3000 bao thuốc lá điều (gồm 1.200 bao hiệu Jet và 1.800 hiệu Hero), là thuốc lá điều nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô 02 bánh, loại xe tự lắp ráp, không biển số (không xác định được nhãn hiệu và số khung, số máy), không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm nên tịch thu sung vào ngân sách.

- Bị cáo chưa nhận tiền công nên không đề cập thu hồi lại

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Đối với những người giới thiệu, người thuê bị cáo, người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Võ Hoàng M phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, 65 Bộ luật hình sự; Các Điều 299, 326, 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Hoàng M 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 13/11/2023).

Giao bị cáo Võ Hoàng M về Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án treo.

Trong thời gian thi hành án treo, nếu bị cáo Võ Hoàng M có 02 lần vi phạm nghĩa vụ của án treo thì chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù có thời hạn.

Trường hợp bị cáo Võ Hoàng M thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Võ Hoàng M 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm 1.200 bao thuốc lá hiệu Jet và 1.800 bao thuốc lá hiệu Hero) theo quy định hiện hành.

- Tịch thu sung vào ngân sách: 01 (một) xe mô tô 02 bánh, loại xe tự lắp ráp, không biển số, số khung, số máy đã bị đục sửa, không đọc được các ký tự nguyên thủy.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Hoàng M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 13/11/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triển